

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường;
- Tiến độ thực hiện gói thầu;
- Các biện pháp bảo đảm chất lượng;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì; cung cấp các dịch vụ kỹ thuật kèm theo như dịch vụ sau bán hàng, đào tạo, chuyển giao công nghệ...;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### 1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng, thiết bị:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>1. Đối với các hàng hóa, thiết bị chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có lập bảng kê nguồn gốc, xuất xứ, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu: Hàng hóa có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật phù hợp, đáp ứng tương đương hoặc cao hơn yêu cầu của E-HSMT (theo chi tiết từng loại hàng hóa tại Chương V).</li> <li>- Đảm bảo hàng sản xuất năm 2025 trở đây, mới 100%, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng theo HSTK gói thầu được duyệt và theo quy định tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của HSMT.</li> <li>- Có đầy đủ catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng thiết bị hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT- Viễn thông do nhà sản xuất cung cấp của hàng hóa dự thầu (bản gốc hoặc bản chụp hoặc đường dẫn trên mạng internet).</li> <li>- Có đầy đủ các tài liệu chứng minh khả năng cung cấp các loại thiết bị gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong trường hợp Nhà thầu là đơn vị cung cấp thiết bị: Cung cấp Hóa đơn giá trị gia tăng đã xuất với tư cách là đơn vị bán hàng với đầy đủ các chủng loại thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT từ năm 2025 trở lại đây.</li> </ul> </li> </ul>	<p>-Nêu đầy đủ, đáp ứng yêu cầu kèm theo đầy đủ tài liệu chứng minh theo yêu cầu</p>	<b>Đạt</b>
	<p>Không nêu hoặc nêu không đầy đủ hoặc không đáp ứng hoặc không có đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu</p>	<b>Không đạt</b>

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

<p>+ Trong trường hợp nhà thầu không phải là đơn vị trực tiếp cung cấp thiết bị thì phải có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của các nhà cung cấp (kèm theo bản chụp được chứng thực giấy phép đăng ký kinh doanh bên cung cấp với đầy đủ các chủng loại thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT)</p> <p>+ Trong trường hợp nhà thầu là đơn vị sản xuất: Cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh các thiết bị theo quy định.</p> <p>- Cam kết cung cấp chứng nhận xuất xứ (CO), chứng nhận chất lượng (CQ) đối với hàng hóa nhập khẩu.</p>		
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>

## 2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công lắp đặt:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<p>2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.</p>	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Đạt</b>
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
<p>2.2. Giải pháp thi công xây dựng: mô tả giải pháp, công nghệ thi công các hạng mục chính theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật.</p>	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.	<b>Đạt</b>
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.	<b>Không đạt</b>
<p>2.3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, thiết bị: Thiết bị trung tâm phòng phát thanh; Thiết bị thu âm chuyên dụng; Thiết bị phòng đài; Thiết bị tại các cột loa</p>	<p>Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng cụ thể như sau:</p> <p>a). Biện pháp nhập khẩu hoặc sản xuất hoặc cung cấp hàng hóa: Có thuyết minh chi tiết, hợp lý và nêu thời gian thực hiện cụ thể.</p> <p>b). Biện pháp vận chuyển đảm bảo chất lượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến vị trí lắp đặt.</li> <li>- Có phương án bố trí nhân sự hợp lý, vị trí đảm nhận công việc, có sơ đồ tổ chức nhân sự và thuyết minh sơ đồ.</li> <li>- Có thuyết minh biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của hàng hóa trong quá trình vận chuyển.</li> <li>- Có phương án tập kết thiết bị và lưu kho tại đơn vị sử dụng, chuẩn bị cho công tác thi công lắp đặt.</li> </ul> <p>c). Biện pháp thi công lắp đặt, cài đặt hàng hóa:</p>	<b>Đạt</b>

	<p>- Có thuyết minh chi tiết, hợp lý, tương thích và đồng bộ khi đấu nối lắp đặt hệ thống hàng hóa/thiết bị mới với hệ thống thiết bị hiện có, thuyết minh lắp đặt phải chi tiết, khoa học và theo đúng trình tự lắp đặt thực tế nhằm đảm bảo các nguyên tắc kỹ thuật và làm cơ sở để giám sát thi công.</p> <p>- Có biện pháp lắp đặt thiết bị tại hiện trường; biện pháp lắp đặt thiết bị tại phòng phát thanh; biện pháp thi công tuyến tín hiệu loa, cấp nguồn cho thiết bị truyền thanh ngoài hiện trường, phương án tháo dỡ hệ thống. Các biện pháp thi công phải nêu chi tiết để đảm bảo kỹ thuật về an toàn.</p> <p>d). Biện pháp kiểm tra, nghiệm thu, vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng: Có thuyết minh chi tiết, hợp lý.</p>	
	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hoặc có giải pháp không phù hợp.	<b>Không đạt</b>
2.4 Biện pháp hướng dẫn vận hành, đào tạo và chuyển giao công nghệ, chạy thử cho các thiết bị.	Có biện pháp hướng dẫn vận hành đào tạo và chuyển giao công nghệ, chạy thử cho các thiết bị đầy đủ và phù hợp với quy trình cung cấp lắp đặt đối với các loại thiết bị thuộc gói thầu.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp hướng dẫn vận hành đào tạo và chuyển giao công nghệ, chạy thử cho các thiết bị thuộc gói thầu hoặc có nhưng không đầy đủ phù hợp với quy trình cung cấp lắp đặt đối với các loại thiết bị thuộc gói thầu.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>

### 3. Tiến độ thi công, lắp đặt:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
3.1. Thời gian cung cấp thiết bị và thi công lắp đặt: đảm bảo thời gian thi công không quá 120 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian không vượt quá 120 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất về thời gian vượt quá 120 ngày.	<b>Không đạt</b>
3.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị thi công và tiến độ thi công lắp đặt b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công lắp đặt	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	<b>Đạt</b>
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	<b>Không đạt</b>
3.3. Biểu tiến độ thi công lắp đặt, huy động thiết bị và nhân sự hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công lắp đặt, huy động thiết bị và nhân sự hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không có Biểu tiến độ thi công, huy động thiết bị và nhân sự hoặc có Biểu tiến độ thi công lắp đặt, huy động thiết bị và nhân sự nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>

	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>
--	--	------------------

#### 4. Khả năng thích ứng về địa lý và tác động đối với môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1 Khả năng thích ứng về địa lý	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Không đạt
4.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có ảnh hưởng ít nhưng đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có ảnh hưởng ít nhưng không đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công, lắp đặt; đảm bảo chất lượng thi công các hạng mục ẩn khuất; thi công trong điều kiện mưa bão.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, lắp đặt.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, lắp đặt.	<b>Không đạt</b>
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công, lắp đặt.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, lắp đặt.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiên độ thi công, lắp đặt.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>6.1. An toàn lao động</b>		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề	<b>Không đạt</b>

	xuất về biện pháp tổ chức thi công	
<b>6.2. Phòng cháy chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp phòng cháy chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>6.3. Vệ sinh môi trường</b>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

### 7. Bảo hành, bảo trì và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>7.1. Bảo hành; Bảo trì</b>		
Bảo hành (phần xây dựng, lắp đặt)	Có thuyết minh và đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	<b>Đạt</b>
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	<b>Không đạt</b>
Bảo hành (phần thiết bị)	- Cam kết thời gian bảo hành hàng hóa, thiết bị theo yêu cầu của hãng sản xuất hoặc theo yêu cầu của HSMT nhưng tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng. - Cam kết trong thời gian 48 giờ kể từ khi nhận được văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư, nhà thầu phải có mặt để khắc phục sự cố đưa thiết bị hoạt động trở lại bình thường. Nếu thời gian khắc phục sự cố quá 48 giờ thì nhà thầu phải có phương án cho Chủ đầu tư mượn (không tính phí) thiết bị để sử dụng trong thời gian sửa chữa, bảo hành thiết bị.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng nội dung trên	<b>Không đạt</b>
Bảo trì	Có bản cam kết đáp ứng các nội dung sau:	<b>Đạt</b>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo trì hàng hóa, thiết bị <math>\leq 3</math> tháng/ 1 lần trong suốt thời gian bảo hành.</li> <li>- Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế đảm bảo tính đồng bộ để phục vụ công tác bảo hành, bảo trì thiết bị và cung cấp các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.</li> </ul>	
	Không đáp ứng nội dung trên	<b>Không đạt</b>
<b>7.2. Uy tín của nhà thầu</b>		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<p>Có cam kết với nội dung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu.</li> <li>- Không có hợp đồng bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.</li> <li>- Không có công trình thi công không đảm bảo chất lượng.</li> <li>- Nhà thầu không bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng.</li> <li>- Không vi phạm quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết của nhà thầu hoặc có cam kết nhưng không đúng nội dung hoặc chủ đầu tư/bên mời thầu/tổ chuyên gia phát hiện ra nhà thầu vi phạm một trong các nội dung trong cam kết.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 7.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

*Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:*

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.

Bước 3. Xác định giá dự thầu (theo Bước 1 khoản này) sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu (theo Bước 1 khoản này) sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT.

#### **Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)**

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: \_\_\_\_\_ [*ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế*].